

Số: 143/2022/QĐST-HNGĐ

NT, ngày 01 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 lập tại Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **124/2022/TLST- VDS ngày 29 tháng 4 năm 2022** về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn MH**, sinh năm 1990.

Cư trú: Ấp Phước Lương, xã Phú Hữu, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- Chị **Lâm Thị MX**, sinh năm 1982.

Đăng ký thường trú: Ấp Phước Lương, xã Phú Hữu, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở: Số 36 Nguyễn Tri Phương, xã LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 336 do UBND thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26/10/2018 thể hiện anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX là vợ chồng hợp pháp. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không cùng quan điểm và lối sống không hòa hợp. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX xác nhận không có nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận nêu trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX xác nhận không có nên không xem xét.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn MH và chị Lâm Thị MX mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Hoàng và chị Xuân mỗi người đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo các biên lai thu số 0007747 và 0007748 cùng ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện NT. Anh Hoàng và chị Xuân đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. NT;
- UBND xã (phường, thị trấn) nơi cấp giấy chứng nhận kết hôn.
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Lưu.

#### **THẨM PHÁN**

**Lê Văn Đại**